

NHÂN HỌC TÔN GIÁO

1. Mã học phần: ANT3001
2. Số tín chỉ: 3
3. Học phần tiên quyết: ANT 1100
4. Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Việt
5. Giảng viên (họ và tên, chức danh, học vị, đơn vị công tác):
 - Giảng viên 1: GVC. Phạm Văn Thành, Khoa Nhân học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội
 - Giảng viên 2: TS. Đinh Hồng Hải, Viện Nghiên cứu Văn hóa
6. Mục tiêu học phần (kiến thức, kỹ năng, thái độ):
 - Mục tiêu Kiến thức: Học phần cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản để nắm bắt và hiểu các cách tiếp cận Nhân học tôn giáo, phân biệt với ngành Nghiên cứu tôn giáo. Qua đó giúp cho học viên tiếp cận các vấn đề tôn giáo, tín ngưỡng dưới góc độ Nhân học; Cung cấp cho người học – sinh viên ngành Nhân học hiểu và nắm được các tri thức về những vấn đề lí thuyết (Bao gồm khái niệm, cách tiếp cận, khung lí thuyết), phương pháp nghiên cứu (Bao gồm các kĩ thuật thu thập tài liệu, phân tích xử lí và trình bày tài liệu) và tri thức phổ thông về một số chủ đề quan trọng của ngành học.
 - Mục tiêu Kỹ năng: Học phần cung cấp cho sinh viên những kĩ năng thực hành và viết bài về Nhân học Tôn giáo, tín ngưỡng, những phương pháp Thực địa tối thiểu trong ngành Nhân học Tôn giáo, Ý tưởng nghiên cứu, thu thập số liệu, lí giải vấn đề; Sau môn học sinh viên tự tin trong nghiên cứu, viết tiểu luận, các bài nghiên cứu khoa học về tôn giáo dưới góc độ Nhân học.
 - Thái độ: Người học cần:
 - + Không ngừng rèn luyện, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kĩ năng cũng như đạo đức nghề nghiệp góp phần vào việc xây dựng và phát triển ngành Nhân học.
 - + Nghiêm túc, chuẩn bị bài trước khi đến lớp
 - + Tích cực nghe giảng trên lớp
 - + Thảo luận, tham gia đầy đủ các hoạt động ngoại khóa.
 - + Tham gia làm các bài tập theo chủ đề.
7. Chuẩn đầu ra của học phần (kiến thức, kỹ năng, thái độ):
 - Kiến thức: Người học nắm được những kiến thức cơ bản về nhân học tôn giáo, nắm vững lý thuyết về nhân học tôn giáo.
 - Kỹ năng: Người học vận dụng các phương pháp nghiên cứu của nhân học tôn giáo; Ứng dụng trong nghiên cứu và giảng dạy

- *Thái độ*: Có ý thức sử dụng phương pháp luận nhân học (ethic).

8. Phương pháp kiểm tra đánh giá:

- *Kiểm tra và tiêu chí đánh giá*:

- + Điểm đánh giá thường xuyên: Được chấm dựa trên các cơ sở sau: đến lớp đều đặn, đúng giờ; chuẩn bị bài tốt; tích cực tham gia thảo luận, lắng nghe và phản hồi sinh viên khác thảo luận. Riêng phần thảo luận có liên quan đến phương pháp nghiên cứu trong nhân học, nên sinh viên có thể sẽ được yêu cầu làm một bài tập quan sát tham gia.
- + Điểm thi giữa kỳ: Được đánh giá bằng bài thi viết kiểm tra kiến thức của sinh viên đã tích lũy được cho đến thời điểm thi. Sinh viên sẽ được thông báo trước 01 tuần về những nội dung để chuẩn bị.
- + Điểm thi hết môn: Được đánh giá bằng bài thi viết kiểm tra kiến thức của môn học trong học kỳ. Sinh viên sẽ được thông báo về nội dung ôn tập để chuẩn bị.

- *Phân bố điểm*:

TT	Loại điểm	Tỷ lệ %	Ghi chú
1)	Đánh giá thường xuyên	10	
2)	Thi giữa kỳ	30	
3)	Thi hết môn	60	Sinh viên chỉ được tham gia thi hết môn nếu có đủ 2 điểm đánh giá thường xuyên và giữa kỳ đạt từ điểm D trở lên.
	Tổng cộng	100	

9. Giáo trình bắt buộc (tác giả, tên giáo trình, nhà xuất bản, năm xuất bản):

9.1. *Học liệu bắt buộc*

- Đinh Hồng Hải, *Nghiên cứu biểu tượng: Một số hướng tiếp cận lý thuyết*, Nxb. Thế giới, Hà Nội 2014
- Đinh Hồng Hải, *Nhập môn nghiên cứu tôn giáo*, Tập bài giảng lưu hành nội bộ, 2015
- Đinh Hồng Hải, *Các vị thần* (Tập 2 trong bộ sách *Những biểu tượng đặc trưng trong văn hóa truyền thống Việt Nam*), Nxb. Thế giới, Hà Nội 2015
- Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam, *Hợp tuyển những phương pháp nghiên cứu Nhân học về Tôn giáo, Nghi lễ và Ma thuật*. Hà nội tháng 9/2007
- Fiona Bowie, *The Anthropology of Religion* (Nhân học Tôn giáo). Nxb. Blackwell Publishers Ltd. 2002
- Hội khoa học Lịch sử VN, *Những vấn đề Nhân học tôn giáo*, Nxb Đà Nẵng 2001

- Rebecca L. Stein and Philip L. Stein, *The Anthropology of Religion, Magic and Witchcraft* (Nhân học về tôn giáo, ma thuật và Phù thủy), Pearson Education, Inc. USA. 2005
- Jack D. Eller, *Introducing Anthropology of religion* (Giới thiệu về nhân học tôn giáo), Nxb. Routledge New York and London 2007

9.2. Học liệu tham khảo

- Nguyễn Đăng Duy, *Các hình thái tôn giáo tín ngưỡng Việt Nam*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội 2001
- Emile Durkheim, *The Elementary Forms of Religion*. The Free Press, New York, USA, 1995.
- Nhiều tác giả, *Một số vấn đề về lịch sử và lý thuyết nhân học*, Nxb. Tri thức, Hà Nội 2014
- Trần Đăng Sinh, *Giáo trình Tôn giáo học*. Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội 2005
- X.A Tocarev: *Các hình thái tôn giáo sơ khai và sự phát triển của chúng*, Nxb Chính trị quốc gia H.1994
- Quốc hội CHXHCNVN, *Pháp lệnh tôn giáo*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội 2001
- Đặng Nghiêm Vạn, *Lí luận về tôn giáo và tình hình tôn giáo ở Việt Nam*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội 2001

10. Tóm tắt nội dung môn học (mỗi môn học tóm tắt khoảng 120 từ):

Tôn giáo, tín ngưỡng là những thành tố không thể thiếu trong đời sống tinh thần của con người và tồn tại trong mọi nền văn hóa. Tôn giáo, tín ngưỡng được hình thành từ giai đoạn sơ khai trong xã hội loài người, giai đoạn mà các nhà khoa học như Taylor đã gọi bằng một cái tên chung là *tôn giáo nguyên thủy*. Theo sự phát triển của xã hội loài người, tôn giáo đã có những bước phát triển vô cùng mạnh mẽ và đã đạt đến tầm ảnh hưởng rộng khắp toàn cầu. Cho tới nay, trên thế giới đã xuất hiện hàng nghìn tôn giáo lớn nhỏ khác nhau, ước tính có tới 90% dân số thế giới thuộc một hoặc một số tôn giáo nào đó và chỉ có khoảng 10% dân số trên thế giới là những người vô thần (atheism). Điều đó cho thấy tôn giáo đóng một vai trò vô cùng quan trọng trong đời sống của con người cũng như xã hội loài người. Vì vậy, nghiên cứu tôn giáo cũng là một phần công việc hết sức quan trọng trong các ngành khoa học xã hội và nhân văn.

11. Nội dung chi tiết môn học/chuyên đề (trình bày các chương, mục, tiểu mục...):

I. Những vấn đề căn bản trong nghiên cứu tôn giáo

Bài 1. Khái quát về tôn giáo

- 1.1. Tôn giáo là gì?
- 1.2. Phân loại tôn giáo tín ngưỡng
- 1.3. Các hướng tiếp cận nghiên cứu tôn giáo (thần học, vô thần luận, nhân học,...)

Bài 2. Các phương pháp tổng quan về nghiên cứu tôn giáo

- 2.1. Nghiên cứu tôn giáo dưới góc nhìn cấu trúc, chức năng và tâm lý

2.2. Nghiên cứu tôn giáo dưới góc nhìn biểu tượng

2.3. Nghiên cứu tôn giáo dưới góc nhìn biến đổi

Bài 3. Nghiên cứu tôn giáo ở Việt Nam

3.1. Trước khi ảnh hưởng phương tây

3.2. Giai đoạn thuộc Pháp đến 1945

3.3. Từ 1945-1975

3.4. Từ 1975-1986

3.5. Từ 1986 - nay

II. Tôn giáo với khoa học nghiên cứu về tôn giáo

Bài 4. Các lý thuyết chính trong nghiên cứu tôn giáo

4.1. Các lý thuyết dưới góc độ xã hội

- Thế tục hóa

- Phục hưng

- Vô thần

4.2. Các lý thuyết dưới góc độ văn hóa

- Vật tổ

- Vật linh

- Ma thuật/saman

- Hệ thống (biểu tượng – Geertz)

Bài 5. Các loại hình tôn giáo tín ngưỡng

5.1. Thần thoại

5.2. Nghi lễ

5.3. Ma thuật

5.4. Tín ngưỡng (đa thần, vạn vật hữu linh,...)

5.5. Tôn giáo độc thần

Bài 6. Các thiết chế tôn giáo (religious institutions)

6.1. Giáo hội

6.2. Tăng đoàn

6.3. Giáo phái

6.4. Trào lưu

Bài 7. Các đặc tính căn bản của tôn giáo

7.1. Tính thiêng

7.2. Tính biểu tượng

7.3. Tính mị dân

III. Tôn giáo và xã hội

Bài 8. Biến đổi tôn giáo

Bài 9. Thế tục hóa tôn giáo

Bài 10. Phục hưng tôn giáo

Bài 11. Hiện tượng Đấng Cứu thế và Thời Hoàng kim

Tổng kết

GIẢNG VIÊN

CHỦ NHIỆM

KT. HIỆU TRƯỞNG

KHOA

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

GVC Phạm Văn Thành

Nguyễn Văn Sửu

PGS.TS. Nguyễn Văn Kim